

Số: 27/2022/QĐST-HNGĐ

*Hoàng Mai, ngày 25 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 847/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa những người yêu cầu:

- Chị **Nguyễn Thị Như H**, sinh năm 1992;

Hộ khẩu thường trú: thôn P, Đông Hợp, Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Phòng x, tòa nhà V, bán đảo L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

- Anh **Nguyễn Đắc A**, sinh năm 1981;

Hộ khẩu thường trú: tổ 17, cụm 2, quận T, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Phòng x, tòa nhà V, bán đảo L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Như H và anh Nguyễn Đắc A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/8/2017 tại Ủy ban nhân dân phường X, quận T, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại Phòng x, tòa nhà V, bán đảo L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 02 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hòa hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Chị H và anh Đắc A sống ly thân từ tháng 02 năm 2019 cho đến nay. Nay chị H và anh Đắc A xác định tình

cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của chị H và anh Đắc A là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

**Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Như H và anh Nguyễn Đắc A xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Thị Minh C, sinh ngày 18/8/2017.

Ly hôn, chị Nguyễn Thị Như H và anh Nguyễn Đắc A thống nhất thỏa thuận chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Minh C, sinh ngày 18/8/2017; anh Đắc A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Xét thấy sự thỏa thuận của chị H và anh Đắc A là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

**Về tài sản chung, nhà ở chung:** Chị Nguyễn Thị Như H và anh Nguyễn Đắc A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Như H và anh Nguyễn Đắc A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về lệ phí:** Chị Nguyễn Thị Như H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, nên ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Như H và anh Nguyễn Đắc A.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Như H và anh Nguyễn Đắc A xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Thị Minh C, sinh ngày 18/8/2017.

Giao con chung là cháu Nguyễn Thị Minh C, sinh ngày 18/8/2017 cho chị Nguyễn Thị Như H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Nguyễn Đắc A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Đắc A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở chung:** Chị Nguyễn Thị Như H và anh Nguyễn Đắc A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- **Về nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Như H và anh Nguyễn Đắc A xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Như H chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0049740 ngày 21/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Chị H đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Ủy ban nhân dân phường X, quận T, thành phố Hà Nội (GCNKH số 76 ngày 05/08/2017);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: hồ sơ vụ việc.

**Đỗ Phương Minh**